

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ M
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**Số: 51/2019/HSST
Ngày 24/9/2019**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M – TỈNH HUNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Tuấn Trọng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Khải và ông Phan Xuân Hùng.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh - Cán bộ Toà án nhân dân thị xã M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên toà: Ông Bùi Kim Trung - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã M.

Ngày 24/9/2019, tại trụ sở, Toà án nhân dân thị xã M mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2019/HSST ngày 05/9/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2019/HSST - QĐ ngày 10/9/2019 đối với bị cáo:

Hồ Văn T sinh năm 1996, tại huyện V, tỉnh Hưng Yên; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Hưng Yên;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Công nhân;

Con ông Trương Văn T và bà Hồ Thị H;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 21/6/2016, Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 02 năm 02 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Tạm giữ từ ngày 17/6/2019, tạm giam từ ngày 18/6/2019; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên; Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1942; Trú tại: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/6/2019 tại trước cổng nhà hàng T, trên đường P, thuộc P, phường B, thị xã M, tỉnh Hưng Yên, Công an thị xã M phối hợp với Công an phường B tiến hành kiểm tra, phát hiện Hồ Văn T đang ngồi trên xe mô tô biển số 89K5-7448 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Tại lòng bàn tay trái của T 01 gói nilon, bên trong có 02 gói giấy bạc chứa chất màu trắng dạng cục, bột (ký hiệu M); Quản lý dưới mặt đường nơi T dừng 01 túi nilon

bên trong có chứa 02 lọ nước cất, trên vỏ có dòng chữ NOVOCAIN và 02 xilanh, đồng thời quản lý của T 01 xe mô tô, biển số 89K5-7448.

Cùng ngày 17/06/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M khám xét khẩn cấp nơi ở của Hồ Văn T nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Bản kết luận giám định số 398/PC09 ngày 20/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột niêm phong ghi M, thu của Hồ Văn T gửi giám định có khối lượng 0,181 gam, là ma túy, loại Heroine.

Hoàn lại đối tượng sau giám định gồm: 0,151 gam Heroine trong niêm phong ghi M.

Quá trình điều tra, Hồ Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Ngoài ra, T còn khai: T là đối tượng nghiện ma túy, có quen biết với một đối tượng tên là D, sinh năm 1992 ở tổ dân phố Y, phường N, thị xã M, trong một lần đi chơi D nói cho T biết ở khu vực phía trước cổng nhà hàng T, trên đường P, thuộc P, phường B, thị xã M có người bán ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên tối ngày 17/6/2019 T một mình điều khiển xe mô tô biển số 89K5-7448 đến khu vực nói trên. Tại đây T mua của một nam thanh niên (không rõ họ, tên, địa chỉ) 02 gói ma túy với giá 200.000đồng, nam thanh niên nói trên còn cho T 02 xi lanh và 02 lọ nước cất để T sử dụng ma túy. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu trong lòng bàn tay trái với mục đích để sử dụng thì bị Công an thị xã M phối hợp với Công an phường B kiểm tra phát hiện, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Đối với chiếc xe mô tô, biển số 89K5 – 7448 quản lý của T, qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị M là bà ngoại của T. Khi cho T mượn chiếc xe mô tô nói trên, bà M không biết T sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả cho bà M chiếc xe mô tô nói trên. Bà nhận lại tài sản của mình và không yêu cầu đề nghị gì.

Đối với 02 lọ nước cất, trên vỏ có dòng chữ NOVOCAIN và 02 xilanh, quá trình điều tra xác định là những vật dụng có mục đích dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với đối tượng T khai tên là D, sinh năm 1992 ở tổ dân phố Y, phường P, thị xã M, tỉnh Hưng Yên đã chỉ cho T chỗ mua ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát trên địa bàn tổ dân phố Y, phường N nhưng không có ai tên D như T đã khai. Còn đối tượng nam giới không rõ tên, địa chỉ T khai đã bán ma túy cho T. Cơ quan điều tra Công an thị xã M đã tiến hành điều tra nhưng chưa rõ nên tiếp tục xác minh làm rõ sẽ giải quyết sau.

Tại bản Cáo trạng số 52/CT - VKSMH ngày 03/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo Hồ Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà:

+ Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Căn cứ điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn T 02 năm tù - 02 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17/6/2019; Vật chứng: Tịch thu, cho tiêu huỷ 01 chiếc phong bì niêm phong số 398/PC09, có ghi bên trong chứa 0,151 gam Heroine của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên hoàn lại sau giám định; 01 chiếc túi nilon bên trong có chứa 02 lọ nước cất trên vỏ có dòng chữ NOVOCAIN 3% 2ml và 02 xi lanh chưa qua sử dụng; Bị cáo Hồ Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và phù hợp khách quan với Biên bản kiểm tra được Công an thị xã M lập về hành vi vi phạm pháp luật của T, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng là các anh Trương Công Đ và Tòng Văn Q, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 17/6/2019, tại trước cổng nhà hàng T, trên đường P, thuộc P, phường B, thị xã M, tỉnh Hưng Yên, Hồ Văn T đang cất giấu trong lòng bàn tay trái 0,181 gam chất ma túy, loại Heroine để sử dụng thì bị Công an thị xã M phát hiện và thu giữ vật chứng là số ma túy nói trên.

[3] Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nói trên của T để sử dụng đã thỏa mãn đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do khối lượng chất ma túy tàng trữ dưới 05 gam, nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã

M truy tố bị cáo Hồ Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người sử dụng chất ma túy, biết rõ tác hại của ma túy gây suy giảm nghiêm trọng cho sức khỏe của người sử dụng, gây khánh kiệt về kinh tế cho bản thân và gia đình, ma túy cũng là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, bị cáo đã bị xét xử về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, biết rõ các chế tài nghiêm khắc của nhà nước áp dụng cho hành vi vi phạm pháp luật về ma túy, nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo, sửa chữa lỗi lầm, mà để thoả mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn mua ma túy về sử dụng, bị quần chúng nhân dân lên án mạnh mẽ. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án, chưa được xoá án tích, lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đồng thời tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối hận về hành vi phạm tội; bị cáo có ông ngoại là Hồ Ngọc T và bà ngoại là Nguyễn Thị M đều được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến. Cho nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Bị cáo là công nhân, có việc làm và thu nhập ổn định, nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Số ma túy được cơ quan giám định hoàn lại là vật nhà nước cấm lưu hành; chiếc túi nilon bên trong có 02 lọ nước cất và 02 chiếc xi lanh là những dụng cụ được bị cáo tàng trữ để sử dụng chất ma túy. Cho nên, đều tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hồ Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

2. Căn cứ: Điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

3. Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17/6/2019;

4. Phạt tiền đối với bị cáo Hồ Văn T 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước;

5. Vật chứng: Tịch thu, cho tiêu huỷ 01 chiếc phong bì niêm phong số 398/PC09, có ghi bên trong chứa 0,151 gam Heroine của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên hoàn lại sau giám định; 01 chiếc túi nilon bên trong có chứa 02 lọ nước cất trên vỏ có dòng chữ NOVOCAIN 3% 2ml và 02 xi lanh chưa qua sử dụng;

6. Án phí: Bị cáo Hồ Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

7. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND thị xã M;
- CQĐT, THA Hình sự thị xã M;
- THA Dân sự thị xã M;
- Bị cáo;
- Lưu VP;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Tuấn Trọng